

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN GIANG  
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 50/2024/HS-ST  
Ngày 12-4-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Huân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Quyết Thắng và bà Hoàng Thị Thắm.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Nhật – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thuý – Kiểm sát viên.

Ngày 12-4-2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Văn Giang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2024/TLST-HS ngày 15-3-2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXXST-HS ngày 01-4-2024 đối với bị cáo:

Lò Văn X, **sinh năm 1987**; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT: Bản C, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Lò Văn N (đã chết) và bà Quàng Thị P; Vợ là: Quàng Thị V, sinh năm 1987; Có 02 người con, con lớn sinh năm 2010 và con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Nhân thân: Ngày 11-6-2008, bị Toà án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt 36 tháng tù, được trừ 04 tháng 20 ngày tạm giam; thời gian còn lại là 31 tháng 10 ngày bị cáo phải thi hành tiếp, cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng về tội Cướp tài sản; Bị tạm giữ ngày 15-12-2023 và tạm giam ngày 18-12-2023; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. *Có mặt*

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Phạm Thị Thu H – Luật sư thực hiện Hợp đồng trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H. *Có mặt.*

- **Người làm chứng:** Anh Phạm Văn M, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường C, thị xã D, tỉnh Hà Nam. *Vắng mặt*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 15/12/2023, tại khu ký túc xá Đ, thuộc xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Cơ quan CSĐT Công an huyện V kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Lò Văn X, sinh năm 1987, HKTT: Bản Che

Phai II, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. T tại lòng bàn tay trái Xoan đang cầm 01 túi nilon màu trắng kích thước (5x9) cm, khóa bóp viền miệng màu đỏ có 12 gói nilon nhỏ màu đỏ được hàn kín bên trong đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột, tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu X1. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Xoan 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A57, vỏ màu xanh, bên trong lắp sim Vinaphone số thuê bao 0833.595.529.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của X tại phòng số 21, dãy số I khu K, ở xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên; đưa X đến Trung tâm y tế huyện V để xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể và trưng cầu giám định ma túy đối với vật chứng đã thu giữ được trong niêm phong ký hiệu X1. Kết quả khám xét khẩn cấp, không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan. Kết quả xét nghiệm xác định: Xoan dương tính với chất ma túy loại MOP. Tại bản Kết luận giám định số 22/KL-KTHS(MT) ngày 18/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu X1, có tổng khối lượng là 0,689 gam, là ma túy loại Heroine (H). H1 lại mẫu vật sau giám định gồm: 0,671 gam ma túy, loại Heroin, các mảnh nilon, 01 vỏ túi nilon dùng gói ma túy, 01 vỏ phong bì niêm phong.

Quá trình điều tra, Lò Văn X khai nhận: Bản thân thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy nên khoảng 18 giờ ngày 14/12/2023, X đi đến cổng C10 khu đô thị Đ thuộc xã N, huyện V, tìm mua được ma túy của một người đàn ông (không xác định được nhân thân, lý lịch), với số tiền là 1.500.000 đồng và được người này đưa cho 01 túi nilon bên trong có 15 gói ma túy loại Heroin (gọi là tép ma túy). Xoan đi vào công trường khu đô thị Đ, sử dụng hết 01 tép ma túy. Đến sáng ngày 15/12/2023, trước khi đi làm Xoan lại đi vào công trường khu đô thị Đ tìm nơi vắng người và sử dụng hết 02 tép ma túy. Số ma túy còn lại là 12 tép ma túy, X vẫn cất trong túi quần đang mặc trên người. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, X đi vào trong nhà vệ sinh khu ký túc xá Đ, bỏ túi ma túy ra cầm ở trên tay để chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên.

Đối với người đàn ông đã bán trái phép chất ma túy cho X, do không xác định được nhân thân, lý lịch nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của X, ngày 05/3/2024 Công an huyện V đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo qui định.

Các đồ vật, vật chứng đã thu giữ chưa xử lý gồm: 0,671 gam ma túy, loại Heroin, các mảnh nilon, 01 vỏ túi nilon dùng gói ma túy, 01 vỏ phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A57, vỏ màu xanh, bên trong lắp sim Vinaphone số thuê bao 0833.595.529.

Cáo trạng số: 43/CT-VKSVG ngày 13-3-2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Lò Văn X về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

**Tại phiên tòa:**

- Bị cáo thành khẩn khai báo, diễn biến động cơ, mục đích và hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Lò Văn X phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn X từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15-12-2023. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp, tịch thu cho tiêu hủy: 0,671gam ma túy, loại Heroine; các mảnh nilon và vỏ túi nilon gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại Oppo A57, vỏ màu xanh, trong lắp sim số 0833595529, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu X2 theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo, có quan điểm: Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, hành vi của bị cáo đã rõ ràng; đồng ý với lời luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất như đề nghị của Kiểm sát viên.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa và không có ý kiến bổ sung, tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng. Qua xem xét sự vắng mặt của họ, Tòa án đã triệu tập, tổng đạt hợp lệ nên xét thấy việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, được chứng minh bằng các chứng cứ, tài liệu được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 15-12-2023, tại khu ký túc xá Đ, thuộc xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Cơ quan CSĐT Công an huyện V, bắt quả tang Lò Văn X đang có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,689 gam ma túy, loại Heroin. Mục đích để sử dụng.

Với hành vi nêu trên của Lò Văn X đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đã truy tố Lò Văn X theo tội danh và điều luật thể hiện trong Cáo trạng số 43/CT-VKSVG ngày 13-3-2024 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, bị cáo hiểu được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, hiểu được tệ nạn ma túy đang là mối quan tâm nhức nhối của toàn xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng nên bị cáo phải chịu mức án tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[4]. Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, thể hiện ngày 11-6-2008, Xoan bị Toà án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, xử phạt 36 tháng tù, được trừ 04 tháng 20 ngày tạm giam; thời gian còn lại là 31 tháng 10 ngày bị cáo phải thi hành tiếp, cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng về tội Cướp tài sản; là đối tượng nghiện chất ma túy.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Ông nội bị cáo là Liệt sỹ. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích ở trên thấy cần thiết phải cho cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo thuộc người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, vật chứng được xử lý như sau:

- Cơ quan Công an đã thu giữ của Lò Văn X 0,689gam ma túy, loại Heroin, sau khi gửi đi giám định trọng lượng còn hoàn lại: 0,671gam ma túy, loại Heroin là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Các mảnh nilon và vỏ túi nilon gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là công cụ dùng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại Oppo A57, vỏ màu xanh, trong lắp sim số 0833595529, đã thu giữ, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[7]. Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án và Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

**Vì các lẽ trên,**

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ:** Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Lò Văn X phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Xử phạt: Lò Văn X 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15-12-2023.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,671gam ma túy, loại Heroine; các mảnh nilon và vỏ túi nilon gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định;

- Trả lại cho Lò Văn X 01 chiếc điện thoại Oppo A57, vỏ màu xanh, trong lắp sim số 0833595529, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu X2 theo quy định.

(*Tình trạng, số lượng, chủng loại, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25-3-2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên*)

**3. Về án phí:** Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho Lò Văn X.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12-4-2024).

**Nơi nhận:**

- VKS, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên;
- Viện kiểm sát, Công an huyện Văn Giang;
- Chi cục THADS huyện Văn Giang;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Văn Huân**